

	SỞ NÔNG NGHIỆP & PTNT VINH PHÚC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG ĐẤT VÀ VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP	Mã số: CNCL/TT/07 Trang: 1 / 2 Lần ban hành: 1 Ngày ban hành: 20/6/2012
	HỢP ĐỒNG CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG	

1. Mục đích:

Thủ tục này mô tả trách nhiệm và trình tự tiếp nhận đăng ký và lập hợp đồng CNCL về giống cây trồng sẽ được thực hiện như thế nào.

Các chỉ tiêu cơ bản:

- 100% khách hàng đăng ký CNCL được tiếp nhận và lập hợp đồng theo đúng các qui định ở thủ tục này.

2. Phạm vi áp dụng:

Tất cả khách hàng đăng ký CNCL và bộ phận CNCL của phòng HC-TH.

3. Tài liệu tham khảo:

- Danh mục các loài và phương pháp thử (CNCL/HD/01)
- Tiêu chuẩn hạt giống cây trồng
- Quyết định số 41/2007/QĐ-BNN
- Quyết định số 11/2008/QĐ-BTC về mức thu phí và lệ phí CNCL

4. Định nghĩa, các chữ viết tắt: Không

5. Trách nhiệm:

Phó Giám đốc phụ trách CNCL và các nhân viên thuộc bộ phận CNCL giống cây trồng có trách nhiệm thực hiện đúng các qui định trong thủ tục này.

Đối với những trường hợp phát sinh, báo cáo Giám đốc hoặc Phó Giám đốc phụ trách CNCL để quyết định việc xử lý.

6. Nội dung:

6.1. Tiếp nhận đăng ký CNCL:

Kiểm tra để tiếp nhận tại bộ phận CNCL phòng Tổng hợp:

Khi khách hàng đến đăng ký CNCL, người nhận đăng ký sẽ thực hiện các bước kiểm tra sau đây:

- Kiểm tra bản đăng ký có đúng biểu mẫu qui định của Trung tâm không?
- Kiểm tra mã hiệu của lô ruộng giống và lô giống có đúng theo Quyết định số 41/2007/QĐ-BNN không?
- Kiểm tra diện tích các lô ruộng giống hoặc khối lượng các lô hạt giống có đúng qui định không?
- Có đầy đủ chữ ký của đại diện khách hàng không?

Bất cứ lỗi sai sót nào cũng sẽ được ghi vào Phiếu kiểm soát lỗi sai sót hoặc Phiếu HĐKP-PN. Trường hợp khách hàng ghi thiếu thông tin hoặc ghi không đúng qui định

	Người biên soạn	Người kiểm tra	Người ban hành
Họ tên	Bùi Văn Nam	Nguyễn Văn Nam	Âu Thị Kim Phượng
Ngày	20/5/2012	15/6/2012	20/6/2012
Ký tên			

	SỞ NÔNG NGHIỆP & PTNT VINH PHÚC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG ĐẤT VÀ VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP	Mã số: CNCL/TT/07 Trang: 2 / 2 Lần ban hành: 1 Ngày ban hành: 20/6/2012
	HỢP ĐỒNG CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG	

phải yêu cầu khách hàng bổ sung hoặc hướng dẫn khách hàng ghi đúng qui định và yêu cầu gửi lại bản đăng ký mới. Những trường hợp phát sinh không giải quyết được phải xin ý kiến của Phó GD phụ trách CNCL và/hoặc GD Trung tâm.

Các cách xử lý có thể có:

- Bản đăng ký của khách hàng được chấp nhận, nhưng phải đảm bảo đủ thông tin và ghi đúng theo qui định.
- Bản đăng ký bị từ chối và khách hàng phải gửi một bản đăng ký mới.

Nếu việc kiểm tra không có vấn đề gì, tiến hành lập hợp đồng theo mẫu qui định.

6.2 Lập hợp đồng CNCL:

Bước 1:

Hợp đồng CNCL giống cây trồng sẽ được lập theo mẫu thống nhất của Trung tâm và theo các nội dung ghi trong bản đăng ký của khách hàng. Hợp đồng CNCL có thể bao gồm đầy đủ các công việc kiểm định, lấy mẫu và kiểm nghiệm hoặc chỉ một phần công việc cụ thể theo yêu cầu của khách hàng. Mức phí dịch vụ CNCL sẽ được tính theo qui định của Bộ Tài chính tại Thông tư số 180/2011/TT-BTC về mức thu phí và lệ phí CNCL giống cây trồng.

Bước 2:

Sau khi hoàn thiện xong hợp đồng phải gửi cho khách hàng xem lại trước khi trình Phó GD phụ trách CNCL ký và đóng dấu. Trường hợp Phó GD phụ trách CNCL vắng mặt, trình Giám đốc hoặc Phó GD được ủy quyền thay thế ký.

Hợp đồng CNCL sẽ được ký thành 4 bản để gửi cho bên đại diện khách hàng ký và đóng dấu, mỗi bên giữ 2 bản để làm cơ sở pháp lý và thực hiện nghĩa vụ của mỗi bên.

Bước 3:

Chuyển 01 bản hợp đồng cho bộ phận Tài vụ của Trung tâm để theo dõi thu phí, 01 bản lưu tại bộ phận CNCL để theo dõi việc thực hiện và thanh lý hợp đồng.

Lưu ý:

Đối với các hợp đồng kiểm định và lấy mẫu phải phô tô 01 bản để chuyển cho phòng kiểm định giống cây trồng hoặc phòng kiểm nghiệm giống cây trồng để thực hiện việc kiểm định hoặc lấy mẫu theo hợp đồng đã ký.

Đối với hợp đồng kiểm nghiệm sẽ được lưu tại bộ phận CNCL để bảo đảm tính bảo mật khi thực hiện việc kiểm nghiệm mẫu.

Sau khi có kết quả kiểm định, lấy mẫu hoặc kiểm nghiệm mẫu, bộ phận CNCL sẽ căn cứ trên các biên bản kiểm định, biên bản lấy mẫu hoặc phiếu kết quả phân tích để lập hồ sơ thanh lý hợp đồng.

	Người biên soạn	Người kiểm tra	Người ban hành
Họ tên	Bùi Văn Nam	Nguyễn Văn Nam	Âu Thị Kim Phượng
Ngày	20/5/2012	15/6/2012	20/6/2012
Ký tên			